ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo *(sau đây viết tắt là Nghị quyết)*, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực, phù hợp với điều kiện kinh tế – xã hội của tỉnh, đặc biệt là khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn.

Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong triển khai các hoạt động thi hành Nghị quyết theo phương châm "06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả".

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai thi hành Nghị quyết; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn, thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; tăng cường phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thi hành Nghị quyết.

Nội dung công việc phải có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn địa phương; gắn với việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch và các văn bản có liên quan trực tiếp đến Nghị quyết; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan

chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện, chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện trách nhiệm giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện và việc sử dụng nguồn lực theo quy định; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Nghị quyết; ưu tiên thực hiện hiệu quả các chính sách đặc thù đối với khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Nghị quyết.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; UBND các phường, xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Nghị quyết

- Nội dung: Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến Nghị quyết thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện và sản phẩm: danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành trong tháng 02 năm 2026.

3. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về Nghị quyết; kiểm tra, đôn đốc theo dõi tình hình tổ chức thi hành Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trả lời phản ánh, kiến nghị, đôn đốc tổ chức thi hành Nghị quyết.

4. Sơ kết, tổng kết việc thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ 05 năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết.

5. Báo cáo về tổ chức thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Báo cáo tổ chức thi hành Nghị quyết.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo: là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Sở Tư pháp: phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý nhà nước có liên quan; tham gia thẩm định các nội dung tham mưu ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương (nếu có); hướng dẫn, theo dõi việc cập nhật nội dung Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành theo quy định của pháp luật.

3. Sở Nội vụ: phối hợp tham mưu các nội dung liên quan đến tổ chức bộ

máy, vị trí việc làm, đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo; tham gia công tác tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ phục vụ triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Tài chính: phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành có liên quan: căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; lồng ghép nội dung thực hiện Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

6. UBND các xã, phường: căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai tại địa phương; lồng ghép với kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội; tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường nghiêm túc, hiệu quả triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn